

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện chỉ tiêu giao huy động trẻ mẫu giáo ra lớp năm 2021 và kế hoạch phát triển trẻ mầm non ra lớp giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

#### **I. Mục tiêu**

Huy động trẻ mầm non ra lớp giúp trẻ được tiếp cận Chương trình Giáo dục mầm non (GDMN), qua đó trẻ được phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ vào học lớp một; hình thành ở trẻ những chức năng tâm, sinh lý, năng lực và phẩm chất mang tính nền tảng, những kỹ năng sống cần thiết phù hợp với lứa tuổi, khơi dậy và phát triển tối đa những khả năng tiềm ẩn, đặt nền tảng cho việc học ở các cấp học tiếp theo và việc học tập suốt đời.

#### **II. Nhiệm vụ**

Các cơ sở GDMN có nhiệm vụ tổ chức thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ ba tháng tuổi đến sáu tuổi theo Chương trình GDMN do Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) ban hành; huy động trẻ em lứa tuổi mầm non đến trường, tổ chức giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em khuyết tật, thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em năm tuổi; Quản lý, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên để thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực theo quy định của pháp luật; xây dựng cơ sở vật chất theo yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa hoặc theo yêu cầu tối thiểu đối với vùng đặc biệt khó khăn; phối hợp với gia đình trẻ em, tổ chức, cá nhân để thực hiện hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ em tham gia các hoạt động xã hội trong cộng đồng; thực hiện kiểm định chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo quy định; thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

#### **III. Thực trạng Giáo dục Mầm non của tỉnh**

##### **1. Những kết quả đạt được (tính đến năm học 2020-2021)**

1.1. Công tác quản lý, chỉ đạo: Dưới sự chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, Ủy ban nhân dân (UBND) Tỉnh, hằng năm Sở GD&ĐT đã ban hành đầy đủ các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học đối với cấp học mầm non, tập huấn bồi dưỡng các chuyên đề cho cán bộ quản lý, giáo viên nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, tổ

chức nhiều đợt thanh tra, kiểm tra chuyên môn, hội thảo, hội nghị chuyên đề, đưa ra nhiều giải pháp để tổ chức huy động trẻ mầm non ra lớp.

1.2. Công tác điều tra dân số: Hàng năm chuẩn bị bước vào năm học mới, các cơ sở GDMN tổ chức phân công điều tra trẻ trong độ tuổi đến trường để xây dựng kế hoạch mở lớp cho năm học tới. Năm học 2020-2021, theo số liệu thống kê có 147.158 trẻ trong độ tuổi mầm non (0-5 tuổi), trong đó có 60.593 trẻ 0-36 tháng (độ tuổi nhà trẻ) và 86.565 trẻ 3 đến 5 tuổi (độ tuổi mẫu giáo).

1.3. Huy động trẻ mầm non đến trường: Trên cơ sở số liệu điều tra, các điều kiện hiện có của trường và nhu cầu của phụ huynh, mặc dù gặp nhiều khó khăn nhưng toàn tỉnh đã nỗ lực tập trung huy động trẻ trong độ tuổi mầm non ra lớp, tính đến tháng 12/2020, toàn cấp học mầm non có 265 trường, 3.008 nhóm/lớp, với 82.557 trẻ ra lớp, trong đó huy động 5.211 trẻ nhà trẻ ra lớp, tỉ lệ đạt 8,6%, huy động 77.346 trẻ mẫu giáo ra lớp, tỉ lệ 89,35%. Trẻ ra lớp ở các cơ sở GDMN ngoài công lập là 19.687, tỉ lệ đạt 23,84%.

1.4. Về tình hình đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: Tính đến đầu năm học 2020-2021 toàn cấp học mầm non có 6.174 cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên, trong đó biên chế nhà nước 3.012, tỉ lệ chiếm 48,79%. Riêng cán bộ quản lý 589, biên chế nhà nước 529, tỉ lệ đạt 89,81%; giáo viên trực tiếp giảng dạy là 4.750, biên chế 2.191, tỉ lệ 46,13%; tỉ lệ giáo viên/lớp đạt 1,58; nhân viên có 835, biên chế nhà nước 292, tỉ lệ 34,97%. Trình độ đào tạo đạt chuẩn trở lên của cán bộ quản lý và giáo viên mầm non là 3.302 người, đạt tỷ lệ 61,85%, số cán bộ quản lý, giáo viên chưa đạt chuẩn là 2.037, tỉ lệ 38,15%.

1.5. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng dạy học, đồ chơi: Nhìn chung cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi phục vụ trong các cơ sở GDMN những năm gần đây được các huyện, thị xã, thành phố ưu tiên đầu tư xây dựng, cơ bản đáp ứng yêu cầu tối thiểu hoạt động GDMN với quy mô hiện có, bổ sung các điều kiện, tiêu chuẩn xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia, đến nay có 128 trường đạt chuẩn, tỉ lệ 48,3%. Hiện tại toàn tỉnh có 241 phòng hiệu trưởng; 225 phòng phó hiệu trưởng; 242 văn phòng; 165 phòng dành cho nhân viên; 170 phòng bảo vệ; 3.089 phòng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; 133 phòng giáo dục thể chất, 132 phòng giáo dục nghệ thuật; 2.136 bộ đồ dùng dạy học tối thiểu; 3.261 loại đồ chơi ngoài trời (tính cả đồ chơi tự làm)...

1.6. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục: Toàn tỉnh huy động 77.447 trẻ mầm non học hai buổi/ngày, đạt tỉ lệ 93,81%, tổ chức cho 53.289 trẻ ăn trưa tại trường tỉ lệ 64,55%, số lượng trẻ học hai buổi/ngày và ăn trưa tại trường tăng hằng năm, chất lượng dinh dưỡng cho trẻ được cải thiện. 100% trẻ được theo dõi tiêm chủng mở rộng, khám sức khỏe định kỳ và cân đo sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng, số trẻ bị suy dinh dưỡng thể nhẹ cân 5.159, tỉ lệ 6,24%, số trẻ thấp còi 5.924, tỉ lệ 7,18%, trẻ béo phì 427, tỉ lệ 0,52%, hàng năm tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng đều hạ

thấp và không chế được tỉ lệ trẻ béo phì. 100% trẻ 5 tuổi đến trường được đánh giá sự phát triển theo Thông tư số 23/2010/TT-BGDĐT ngày 23/7/2010 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về bộ chuẩn phát triển trẻ em năm tuổi. 100% trẻ hoàn thành chương trình GDMN bảo đảm tâm thế lên lớp một.

## **2. Những ưu điểm và hạn chế**

### **2.1. Ưu điểm**

GDMN luôn được Đảng và Nhà nước quan tâm, ban hành nhiều quyết định, nghị định, đề án phát triển GDMN, Bộ GD&ĐT ban hành Chương trình GDMN mới bảo đảm đáp ứng sự đa dạng của các vùng miền, các đối tượng trẻ, nhiều chuyên đề được Bộ chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố đã ưu tiên ngân sách nhà nước đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho GDMN, bổ sung giáo viên nhằm đáp ứng nhu cầu tối thiểu để tổ chức thực hiện nhiệm vụ GDMN. Mạng lưới trường lớp mầm non được mở rộng khắp các thôn làng, loại hình giáo dục mầm non ngoài công lập được phát triển. Cộng đồng, xã hội quan tâm đến sự nghiệp phát triển GDMN.

### **2.2. Hạn chế, khó khăn**

Hiện tại toàn tỉnh còn 03 đơn vị cấp xã chưa có trường mầm non, gồm phường An Tân, phường An Phước (thị xã An Khê); phường Cheo Reo (thị xã Ayun Pa).

Chuyên viên phụ trách bậc học mầm non tại các phòng GD&ĐT phải kiêm nhiệm nhiều công việc khác, các huyện Ia Grai, Chư Păh và thị xã An Khê chưa bố trí chuyên viên phụ trách bậc học mầm non nên khó khăn trong công tác quản lý chuyên môn và xử lý thông tin hai chiều.

Tỉ lệ huy động trẻ nhà trẻ ra lớp thấp chỉ đạt 8,6%, trẻ mẫu giáo có nhiều huyện chưa đạt chỉ tiêu tỉnh giao vì thiếu cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên trong nhiều năm qua chưa khắc phục được.

Toàn tỉnh hiện có 1.385 điểm trường, trong đó 1.120 điểm lẻ, nhiều điểm trường lẻ cách xa trung tâm, giao thông đi lại khó khăn, nhất là vùng dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới của tỉnh.

Mặc dù được các cấp, các ngành quan tâm đầu tư cơ sở vật chất để bảo đảm các điều kiện tối thiểu cho hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non, tuy nhiên theo thống kê toàn cấp học mầm non hiện tại còn thiếu: 24 phòng hiệu trưởng; 52 phòng phó hiệu trưởng; 23 văn phòng; 100 phòng dành cho nhân viên; 95 phòng bảo vệ; 132 phòng giáo dục thể chất, 133 phòng giáo dục nghệ thuật; 1.119 bộ đồ dùng dạy học tối thiểu; 550 bộ đồ chơi ngoài trời; 482 phòng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đã có hiện tượng xuống cấp.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có được bổ sung nhưng vẫn chưa đủ định mức theo quy định tại Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV

ngày 16/3/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ, việc hợp đồng giáo viên để bố trí dạy các lớp mẫu giáo tại làng vùng dân tộc thiểu số rất khó khăn. Hiện nay toàn cấp học mầm non tính theo định biên thiếu 51 cán bộ quản lý, 1.087 giáo viên mầm non, 396 nhân viên (155 kế toán, 182 y tế, 59 bảo vệ). Về trình độ đào tạo dưới chuẩn hiện tại còn 2.037 cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, tỉ lệ chiếm 38,15%.

#### **IV. Lộ trình thực hiện:** Chia hai giai đoạn

**1. Giai đoạn I** (năm 2021): Bảo đảm tỉ lệ huy động trẻ mẫu giáo ra lớp đạt 90,5% theo Quyết định số 702/QĐ-UBND ngày 17/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021.

**2. Giai đoạn II** (từ năm 2022 đến năm 2025): Bảo đảm phát triển tỉ lệ huy động trẻ mầm non ra lớp đáp ứng mục tiêu Kế hoạch phát triển GDMN giai đoạn 2021-2025 của tỉnh Gia Lai (theo Quyết định số 1677/QĐ-TTg ngày 03/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025).

#### **V. Các giải pháp**

Tích cực tham mưu các cấp có thẩm quyền ưu tiên ngân sách phát triển GDMN, đầu tư cơ sở vật chất, xây dựng phòng học đủ cho các nhóm/lớp (cả về số lượng, diện tích sử dụng, các công trình phụ trợ), mua sắm đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu và các điều kiện khác để đáp ứng việc huy động trẻ mầm non ra lớp đạt chỉ tiêu tỉnh giao năm 2021 và phát triển tỉ lệ huy động các năm trong giai đoạn 2021-2025.

Mở rộng quy mô trường, lớp mầm non, phấn đấu xóa xã trắng về GDMN, tham mưu chuyển đổi trường mẫu giáo thành trường mầm non để thu hút trẻ dưới 36 tháng tuổi ra lớp. Khuyến khích phát triển các cơ sở GDMN ngoài công lập trên địa bàn tỉnh.

Chủ động tham mưu các cấp có thẩm quyền bổ sung biên chế giáo viên mầm non, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giáo viên bảo đảm đáp ứng yêu cầu về trình độ và năng lực, khắc phục dần tình trạng thiếu giáo viên, nâng dần tỉ lệ đạt chuẩn và trên chuẩn theo quy định của Luật Giáo dục 2019. Tổ chức tập huấn bồi dưỡng chuyên đề và đổi mới sinh hoạt chuyên môn nhằm giúp đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên tiếp cận chương trình sửa đổi và nâng cao kỹ năng sư phạm, bồi dưỡng đạo đức nghề nghiệp, kỷ luật tích cực trong các cơ sở GDMN.

Thực hiện nghiêm túc các chế độ chính sách cho Nhà giáo theo quy định hiện hành, quan tâm đặc biệt đến đội ngũ giáo viên dạy lớp mẫu giáo ghép, dạy tăng cường tiếng Việt và dạy trẻ khuyết tật hòa nhập. Đề xuất chính sách thu hút Nhà giáo đến công tác và phục vụ lâu dài tại vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số của Tỉnh.

Tiếp tục chỉ đạo các cơ sở GDMN phát động mạnh mẽ các phong trào, các cuộc vận động và các chuyên đề trọng tâm trong GDMN, đẩy mạnh phong trào làm

đồ dùng dạy học, đồ chơi tự tạo bằng vật liệu thiên nhiên, vật liệu sẵn có tại địa phương, xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, thực hiện các biện pháp tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non vùng dân tộc thiểu số...nhằm cải thiện môi trường giáo dục, tạo điều kiện cho trẻ được trải nghiệm, thực hành nâng cao chất lượng giáo dục mầm non trên địa bàn toàn tỉnh.

Tiếp tục xây dựng, phát triển tỉ lệ trường mầm non đạt chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục và duy trì, nâng cao các tiêu chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ em năm tuổi ở các đơn vị huyện, thị xã, thành phố.

Chỉ đạo các cơ sở GDMN xây dựng nhà trường trở thành khu trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương, luôn giữ mối quan hệ mật thiết, bền chặt giữa gia đình - nhà trường - xã hội để thu hút sự quan tâm của đông đảo các lực lượng tham gia xây dựng phát triển GDMN trên toàn tỉnh.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, hỗ trợ, tư vấn, tổ chức hội thảo, hội nghị chuyên đề nhằm đánh giá kết quả thực hiện từng giai đoạn của Kế hoạch, rút ra bài học kinh nghiệm từ thực tiễn.

#### **IV. Tổ chức thực hiện**

##### **1. Trách nhiệm của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở**

###### **1.1. Phòng Giáo dục Mầm non**

Chủ trì và phối hợp với các phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở tổ chức xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện công tác huy động trẻ mầm non ra lớp năm 2021 bảo đảm đạt chỉ tiêu tỉnh giao và kế hoạch chỉ tiêu huy động trẻ mầm non ra lớp giai đoạn 2021-2025 (theo các phụ lục đính kèm).

Phối hợp các Phòng Kế hoạch - Tài chính, Phòng Tổ chức - Cán bộ Sở triển khai, thực hiện hiệu quả các biện pháp huy động trẻ mầm non ra lớp năm 2021 bảo đảm đạt chỉ tiêu tỉnh giao, chỉ đạo các cơ sở xây dựng các biện pháp huy động trẻ mẫu giáo ra lớp đạt chỉ tiêu tỉnh giao năm 2021 và kế hoạch phát triển tỉ lệ trẻ mầm non ra lớp giai đoạn 2021-2025; các kế hoạch thực hiện đề án của tỉnh liên quan đến GDMN trong giai đoạn 2021-2025.

Tăng cường chỉ đạo các cơ sở GDMN tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học trong đó tập trung các biện pháp huy động trẻ mầm non ra lớp và duy trì sĩ số, chú trọng quan tâm đến các điểm trường lẻ thuộc vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số.

Chỉ đạo các cơ sở GDMN tổ chức rà soát đánh giá thực trạng và nghiên cứu biện pháp để áp dụng hiệu quả Kế hoạch, phù hợp với đặc điểm tình hình địa bàn trong việc huy động trẻ mầm non ra lớp.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và chỉ đạo kiểm tra, tự kiểm tra việc tổ chức huy động trẻ mầm non ra lớp, việc sắp xếp, biên chế nhóm/lớp tại các cơ sở GDMN bảo đảm thực hiện đúng quy định của Bộ GD&ĐT.

Chỉ đạo thực hiện tốt các mô hình được nhân rộng từ các dự án nhằm hỗ trợ, tư vấn các cơ sở GDMN vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số các biện pháp huy động trẻ mầm non ra lớp.

Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức hội thảo, hội nghị sơ kết, tổng kết, đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện các biện pháp huy động trẻ mầm non ra lớp từng năm học và cả giai đoạn 2021-2025.

### 1.2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Chủ trì, phối hợp Phòng GDMN tích cực tham mưu UBND tỉnh đầu tư cơ sở vật chất cho GDMN theo nhiệm vụ được giao. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ chính sách theo quy định hiện hành đối với trẻ em và giáo viên mầm non, bảo đảm các điều kiện để tổ chức huy động trẻ mầm non ra lớp theo chỉ tiêu Kế hoạch đề ra.

### 1.3. Phòng Tổ chức - Cán bộ

Tham mưu UBND tỉnh bổ sung giáo viên mầm non, khắc phục dần tình trạng thiếu giáo viên. Xây dựng kế hoạch đào tạo giáo viên mầm non nâng trình độ chuẩn và trên chuẩn theo lộ trình kế hoạch.

### 1.4. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Chỉ đạo các phòng GD&ĐT thực hiện một số nhiệm vụ cơ bản sau:

Tích cực tham mưu các cấp có thẩm quyền quy hoạch đất cho đầy đủ các cơ sở GDMN công lập trên địa bàn; ưu tiên đầu tư ngân sách nhà nước cho GDMN để xây dựng cơ sở vật chất, tổ chức hoạt động chuyên môn đáp ứng được yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của GDMN; bổ sung giáo viên đủ để bố trí giảng dạy ở các cơ sở GDMN công lập nhằm thực hiện Kế hoạch huy động trẻ mầm non ra lớp.

Khuyến khích và tạo mọi điều kiện cho các tổ chức cá nhân xây dựng, phát triển cơ sở GDMN ngoài công lập bảo đảm hoạt động đúng nguyên tắc và hiệu quả.

Chỉ đạo các cơ sở GDMN tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ năm học, trong đó tập trung chỉ đạo công tác điều tra độ tuổi, xây dựng các điều kiện để tổ chức hoạt động giáo dục bảo đảm phù hợp với điều kiện của từng địa phương, việc tổ chức sắp xếp, bố trí nhóm/lớp tại các điểm trường bảo đảm đúng quy định tại Điều 3, Thông tư liên tịch số 06/2015-TTLT-BGDĐT-BNV Quy định về danh mục khung vị trí việc làm trong các cơ sở GDMN công lập (*Nhóm trẻ từ 3-12 tháng tuổi 15 trẻ/nhóm; Nhóm trẻ từ 13-24 tháng tuổi 20 trẻ/nhóm; Nhóm trẻ 25-36 tháng tuổi 25 trẻ/nhóm; Lớp mẫu giáo 3-4 tuổi 25 trẻ/lớp; Lớp mẫu giáo 4-5 tuổi 30 trẻ/lớp; Lớp mẫu giáo 5-6 tuổi 35 trẻ/lớp*).

Tổ chức hội thảo, hội nghị sơ kết, tổng kết để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ, kế hoạch, rút ra bài học kinh nghiệm từ thực tiễn và nêu gương các tập thể, cá nhân có thành tích trong việc thực hiện Kế hoạch.

Chỉ đạo các cơ sở GDMN đẩy mạnh công tác tuyên truyền về vai trò, nhiệm vụ của GDMN, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cộng đồng và toàn thể nhân dân trên địa bàn, thúc đẩy thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đưa trẻ đến trường”.

Huy động các nguồn lực, xây dựng và phát triển cơ sở GDMN đồng bộ theo hướng chuẩn quốc gia, nhằm nâng cao chất lượng GDMN, tạo uy tín trong xã hội, thu hút trẻ mầm non đến trường.

Tập trung nghiên cứu, xây dựng kế hoạch cấp huyện cụ thể, rõ ràng, đảm bảo lộ trình và đề ra các biện pháp phù hợp để triển khai, thực hiện có hiệu quả, đạt mục tiêu (Kế hoạch của các phòng GD&ĐT gửi về Sở trước ngày 30/02/2021 qua hệ thống văn bản điều hành của Sở GD&ĐT).

Trên đây là Kế hoạch thực hiện chỉ tiêu tình giao huy động trẻ mẫu giáo ra lớp năm 2021 và phát triển tỉ lệ huy động trẻ mầm non ra lớp giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai./.

***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- Phòng GD&ĐT các h/tx/tp (thực hiện);
- Website Sở;
- Lưu VT; GDMN.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Bùi Khoa Nghi**